

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
Quý 3 năm 2024.

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH TIẾN

Căn cứ luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định 8288/QĐ-UB ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đại Từ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã Minh Tiến tại kỳ họp thứ 07 khoá XX nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND xã Minh Tiến về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2024;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3 năm 2024 (Theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND, ban Tài chính xã và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trường xóm trong xã;
- Lưu: Văn phòng UBND.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
Q.CHỦ TỊCH

Đinh Văn Định

ỦY BAN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
XÃ MINH TIẾN

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Minh Tiến, ngày 10 tháng 10 năm 2024

CÔNG KHAI

**Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
xã quý 3 năm 2024.**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định 8288/QĐ-UB ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Đại Từ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước huyện Đại Từ năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã Minh Tiến tại kỳ họp thứ 07 khoá XX nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 10/01/2024 của UBND xã Minh Tiến về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 10/10/2024 của UBND xã Minh Tiến về việc công bố công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3/2024;

UBND xã Minh Tiến thực hiện công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 2 năm 2024 theo các nội dung sau:

1. Cân đối ngân sách xã quý 3 năm 2024 (đính kèm biểu số 113/CK TC-NSNN)

- Tổng số thu: 2.344.955.492 đồng.

Trong đó: + Các khoản thu xã hưởng 100%: 6.321.998 đồng.

+ Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ: 91.495.814 đồng.

+ Thu bổ sung: 2.247.137.680 đồng.

- Tổng số chi: 1.944.436.581 đồng.

Trong đó: + Chi đầu tư phát triển: 280.964.880 đồng.

+ Chi thường xuyên: 1.663.471.701 đồng.

2. Ước thực hiện thu ngân sách xã quý 3 năm 2024 (đính kèm biểu số 114/CKTC-NSNN)

Tổng thu NSNN trên địa bàn xã quý 3 năm 2024: 2.518.249.920đ đạt 42,49% dự toán giao (thu ngân sách xã: 2.386.817.438đ đạt 40,91% dự toán giao). Thu cân đối trên địa bàn xã thực hiện là: 229.250.294đ đạt 101,89% so với dự toán HĐND xã giao (cân đối ngân sách xã hưởng: 97.817.812đ đạt 74,10% dự toán giao. Thu trợ cấp: 1.944.436.581đ đạt 39,17%.

3. Ước thực hiện chi ngân sách xã quý 3 năm 2024 (đính kèm biểu số 115/CKTC-NSNN).

Tổng chi ngân sách nhà nước xã quý 3 năm 2024 là: 1.944.436.581 đồng đạt 33,33% kế hoạch giao.

Trong đó: + Chi đầu tư phát triển: 280.964.880 đồng.

+ Chi thường xuyên: 1.663.471.701 đồng.

4. Đánh giá về tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã quý 3 năm 2024.

Nhìn chung thu ngân sách nhà nước trên địa bàn xã quý 3 năm 2024 đảm bảo tiến độ so với dự toán, theo đó đã đảm bảo nguồn để cân đối nhiệm vụ chi theo dự toán, đặc biệt là chi các nhiệm vụ an sinh xã hội, chính sách cho con người và các nhiệm vụ phát sinh khác.

Công tác chi ngân sách quý 3 năm 2024 đã thực hiện theo đúng Luật ngân sách và dự toán giao đầu năm, các ban ngành đã chủ động xây dựng kế hoạch trên tinh thần tiết kiệm chi. Đáp ứng được nhu cầu chi thường xuyên cũng như đột xuất của bộ máy nhà nước, phục vụ cho việc phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Đảm bảo chi trả lương, phụ cấp cho cán bộ, công chức, kịp thời thanh toán khối lượng tạm ứng và công tác quyết toán các công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách quý 3 năm 2024 của UBND xã Minh Tiến.

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các xóm;
- Lưu: VP,KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q.CHỦ TỊCH

Đình Văn Định

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	5.834.000.000	2.344.955.492	40,19
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	45.000.000	6.321.998	14,05
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	87.000.000	91.495.814	105,17
3	Thu bổ sung	5.702.000.000	2.247.137.680	39,41
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.805.000.000	1.201.250.000	25
	- Bổ sung có mục tiêu	897.000.000	1.045.887.680	116,6
4	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	4.963.987.460	1.944.436.581	39,17
1	Chi đầu tư phát triển		280.964.880	
2	Chi thường xuyên	4.873.987.460	1.663.471.701	34,13
3	Dự phòng	90.000.000		

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ III NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	5.927.000.000	5.834.000.000	2.518.249.920	2.386.817.438	42,49	40,91
I	Các khoản thu 100%	45.000.000	45.000.000	6.470.408	6.321.998	14,38	14,05
1	Phí, lệ phí	24.000.000	24.000.000	6.171.998	6.171.998	25,72	25,72
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			298.410	150.000		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	21.000.000	21.000.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	180.000.000	87.000.000	222.779.886	91.495.814	123,77	105,17
1	Các khoản thu phân chia	32.000.000	32.000.000	10.997.233	10.997.233	34,37	34,37
11	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			124.348	124.348		
12	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
13	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.000.000	11.000.000	700.000	700.000	6,36	6,36
14	Lệ phí trước bạ nhà, đất	21.000.000	21.000.000	10.172.885	10.172.885	48,44	48,44
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	148.000.000	55.000.000	211.782.653	80.498.581	143,1	146,36
21	Thu tiền sử dụng đất						
22	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						

23	Thuế tài nguyên						
24	Thuế giá trị gia tăng	55.000.000	55.000.000	83.852.686	80.498.581	152,46	146,36
25	Thuế thu nhập doanh nghiệp	93.000.000					
26	Thuế thu nhập cá nhân			127.929.967			
27	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước			41.861.946	41.861.946		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5.702.000.000	5.702.000.000	2.247.137.680	2.247.137.680	39,41	39,41
1	Thu bổ sung cân đối	4.805.000.000	4.805.000.000	1.201.250.000	1.201.250.000	25	25
2	Thu bổ sung có mục tiêu	897.000.000	897.000.000	1.045.887.680	1.045.887.680	116,6	116,6

